

CHƯƠNG II

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN THỊ TRẤN QUẾ ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945)

I- CHI BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN ĐẦU TIÊN CỦA HUYỆN KIM BẢNG ĐƯỢC THÀNH LẬP LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG TIẾN TỚI GIÀNH CHÍNH QUYỀN

Đầu thế kỷ 20, do ảnh hưởng của phong trào Đông kinh nghĩa thực, Việt Nam quang phục hội... các báo chí, văn thơ yêu nước đã ảnh hưởng sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân, trong đó có nhân dân - đặc biệt là thanh niên Quế.

Năm 1927, tổ chức "*Việt Nam cách mạng thanh niên*" phát triển ở Nam Định, lan rộng vào Hà Nam rồi bằng nhiều ngã phát triển vào Kim Bảng. Đến cuối năm 1929, tổ chức này đã phát triển được một số quần chúng ở Quế, Vân Chu, Quyển Sơn, Phương Khê, Khả Phong, Vân Lâm nội, ngoại... và ở trường tiểu học huyện (tiên thân của Trường Trung học phổ thông A Kim Bảng sau này). Ban đầu, những hội viên tổ chức này đã bí mật tuyên truyền những sách báo tiến bộ, giác ngộ và phát triển thêm nhiều quần chúng ở toàn huyện.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh uỷ Hà Nam, ngày 6/3/1930 Chi bộ Đảng cộng sản đầu tiên huyện Kim Bảng được thành lập tại nhà ông Cựu Phụng, phố huyện, nay là xóm 10 Thị trấn Quế với 3 đảng viên, do đồng chí Nguyễn Văn Đạt giáo viên Trường Tiểu học huyện làm Bí thư. Đây là những hạt giống đỏ đầu tiên ở Kim Bảng để lãnh đạo phong trào cách mạng trong huyện. Sự kiện này là niềm vinh dự tự hào của Đảng bộ và nhân dân Thị trấn Quế ngày nay và mai sau.

Vừa mới ra đời, chi bộ đảng đã lãnh đạo nhân dân trong huyện và trực tiếp tổ chức các phong trào cách mạng ở Quế rất sôi nổi, như treo cờ Đảng, rải truyền đơn, kêu gọi đấu tranh chống đế quốc phong kiến. Tại chùa Bà Đanh, ông Bùi Văn Siêu người Đanh Xá (ở Thị trấn Quế) đã treo cờ Đảng, tung truyền đơn kêu gọi ủng hộ nước Nga Xô Viết, ủng hộ Xô Viết Nghệ Tĩnh... Dọc đường 21, 22 phong trào yêu nước của quần chúng cách mạng được phát triển mạnh, nhiều quần chúng đã tham gia làm giao thông liên lạc, lập bản in thạch, mua vải may cờ Đảng, bảo vệ và di chuyển cơ quan ấn loát của Tỉnh uỷ. Nhiều gia đình như: gia đình ông Nguyễn Văn Thường người làng Phương Khê đã dùng nhiều cách che mắt địch để chuyển thư, tài liệu, sách báo cách mạng cho chi bộ, gia đình ông Đinh Văn Tiết ở phố Quế đã cất giấu tài liệu cách mạng trên gác nhà mình và gia đình ông Tuyển là nơi chi bộ đặt nhà in, sau bị lộ quần chúng cách mạng lại di chuyển an toàn đi nơi khác.

Tháng 9 năm 1930, Đảng bộ Hà Nam mở hội nghị ở Lũng Xuyên (Duy Tiên) cử ra Ban chấp hành lâm thời gồm: đồng chí Lê Công Thanh, Nguyễn Hữu Tiến, Nguyễn Công Huân do đồng chí Thanh làm Bí thư. Hội nghị đề ra Nghị quyết về phát triển Đảng, xây dựng cơ sở tổ chức quần chúng đấu tranh chống thực dân Pháp và bè lũ tay sai.

Tháng 10- 1930, Chi bộ thứ 2 của Đảng bộ Kim Bảng được thành lập tại chùa Đức Mộ (Nguyễn Uy) để tổ chức, lãnh đạo quần chúng phía Bắc huyện.

Thị trấn Quế là địa bàn trung tâm huyện lỵ, đã nhanh chóng nhận thức, giác ngộ cách mạng, tiếp thu sự lãnh đạo của chi bộ đảng, số quần chúng giác ngộ cách mạng tích cực hoạt động ngày càng nhiều.

Nhân dân Quế dưới sự lãnh đạo của Đảng đã công khai đấu tranh trực diện với bọn quan lại.

Cuối năm 1930, quần chúng nhân dân lại rầm rộ kéo lên huyện đưa đơn đòi bãi bỏ ngân sách xã (bằng nguồn thu đầu thầu ruộng và các nguồn hoa lợi công cộng), không nộp khoản thu này cho bọn hương bá, lý trưởng mà để lại chi vào những việc làm công ích cho dân như xây dựng đường làng, ngõ xóm, làm giếng nước ăn cho dân.

Tháng 6- 1931, Chi bộ Đảng huyện lỵ đã huy động nhân dân Quế, Phương Khê, Đanh Xá phối hợp với nhân dân thôn Yên Lạc kéo lên huyện đòi tên tri huyện



Ngôi nhà ông Cự Phụng, xóm 10, Thị trấn Quế nơi thành lập Chi bộ đầu tiên của Đảng bộ huyện Kim Bảng ngày 6/3/1930 (nhà được xây lại năm 1955).

Vũ Duy Cận phải chạy chữa thuốc thang cho ông Liên là người bị chúng đánh đập tàn nhẫn. Hoảng sợ trước sức mạnh của quần chúng, tên Vũ Duy Cận buộc phải đưa ông Liên đi chạy chữa.

Song song với đấu tranh trực diện, nhiều sách báo yêu nước của Đảng như “*Búa Liềm*”, “*Tiến lên*” của Trung ương và Xứ uỷ Bắc Kỳ; báo “*Đỡ*” của Đảng bộ tỉnh Hà Nam. Đặc biệt cuốn sách “*Đường cách mệnh*” của đồng chí Nguyễn Ái Quốc được bí mật lưu hành vào Kim Bảng do các đồng chí cán bộ cách mạng đem về đã động viên khích lệ, trang bị cho quần chúng nhân dân những hiểu biết về đường lối cách mạng của Đảng.

Ngày 22 tháng 01 năm 1931, Đảng bộ tỉnh Hà Nam mở hội nghị đặt ở thôn Lũng Xuyên (Duy Tiên). Hội nghị đã nghe thông báo đổi tên Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Đông Dương; học tập Luận cương chính trị, Điều lệ Đảng. Hội nghị đã kiểm điểm công tác hoạt động đề ra nhiệm vụ công tác trước mắt và bầu Ban Tỉnh uỷ chính thức.

Phong trào cách mạng của quần chúng lên cao, đánh hơi được hoạt động của Đảng, từ cuối năm 1931, địch tập trung khủng bố gắt gao phong trào và các cơ sở của Đảng. Phong trào tạm thời lắng xuống.

Trước tình hình đó, bọn cường hào, mật thám, chỉ điểm ngày đêm rình mò, lùng sục khắp nơi. Nhiều vụ khám xét bắt bớ cán bộ đảng thường xuyên xảy ra, đặc

biệt là các làng có phong trào lên mạnh quanh huyện lỵ Kim Bảng. Chi bộ Bắc Kim Bảng vẫn hoạt động bình thường để lãnh đạo phong trào các xã bắc huyện.

Đến năm 1935, chi bộ huyện lỵ nối lại hoạt động với chi bộ bắc huyện. Phong trào quần chúng ở Vân Chu, Thụy Sơn, Quế bắt liên lạc với phong trào Thụy Lôi. Do đó phong trào cách mạng của Kim Bảng được phục hồi và đi vào một mối thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào cách mạng ở Quế, Phương Khê, Đanh Xá, Thụy Xuyên lại tiếp tục phát triển. Chi bộ đã tuyên truyền vận động, tổ chức những hội từ thiện để tập trung thu hút quần chúng đấu tranh.

Tháng 7/1936, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương tại Thượng Hải (Trung Quốc) đã định ra đường lối, phương pháp tổ chức đấu tranh cách mạng trong thời kỳ mới. Hội nghị chỉ ra mục tiêu trực tiếp trước mắt là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít và chiến tranh, đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hoà bình. Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương. Đến năm 1938 đổi thành Mặt trận thống nhất dân chủ Đông Dương (gọi tắt là Mặt trận dân chủ Đông Dương) để tập hợp mọi lực lượng dân chủ và tiến bộ của nhân dân, đấu tranh chống kẻ thù, giành tự do dân chủ, cải thiện dân sinh; chống phát xít và chiến tranh, bảo vệ hoà bình thế giới.

Trong thời kỳ “*Mặt trận dân chủ Đông Dương*” (1936-1939) hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp diễn ra rộng khắp và có nhiều hình thức rất phong phú. Nhân dân Quế cùng nhân dân các làng thuộc xã Văn Xá, Ngọc Sơn đã đấu tranh đòi quyền lợi dân sinh, dân chủ, chống lại bọn cường hào, hương lý, lý dịch lạm dụng chiếm đoạt tiền công quỹ, công điền, công thổ; đè nén hà hiếp nhân dân. Phong trào trong thời kỳ này phát triển rộng rãi, khí thế cách mạng của quần chúng dâng cao.

Quần chúng cách mạng ở Văn Lâm, Đặng Xá đã đấu tranh với tên Chánh Vỹ, Lý Thê là những tên cường hào gian ác, bóc lột, đàn áp nhân dân lao động.

Năm 1938, tên tri huyện Nguyễn Đức Lễ đã đuổi một số nhà dân trong chợ Quế ra ngoài để mở rộng chợ, đào ruộng vượt thổ mở rộng đường 22. Tên chủ thầu và lý trưởng định quyt tiền đền bù ruộng đất của dân. Quần chúng cách mạng cùng với các gia đình có ruộng và các gia đình có nhà bị đuổi khỏi khu vực chợ kéo nhau vào nhà lý trưởng đấu tranh, buộc lý trưởng phải thanh toán tiền đền bù cho các gia đình này.

Khi chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ (tháng 9/1939), để chuẩn bị bước vào cuộc chiến đấu mới, tháng 11/1939 Hội nghị Trung ương Đảng tại Bà Điểm (Gia Định) đã quyết định chuyển hướng chỉ đạo chiến lược và phương pháp cách mạng trong tình hình mới.

Thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương thay cho Mặt trận dân chủ Đông Dương.

Tháng 9-1940, phát xít Nhật vào chiếm đóng Đông Dương. Từ đây nhân dân ta phải chịu thêm một tầng áp bức bóc lột mới nữa. Nhân dân Quế cũng như nhân dân cả nước phải chịu 3 tầng áp bức bóc lột: Chế độ phong kiến, thực dân Pháp, phát xít Nhật. Phong trào đấu tranh chống phụ thu lạm bổ, chống bắt thanh niên đi lính, đòi bỏ thuế mới, giảm thuế cũ, chống đóng thuế đình, thuế điền, chống thóc tạ đầu sào, bỏ sổ chi thu của Hội đồng hương chính diễn ra liên tục sâu rộng khắp nơi buộc bọn kỳ hào lý dịch ở các làng xóm Phương Khê, Đan Xá (Ngọc Sơn), Văn Lâm (Văn Xá) phải nhượng bộ.

Trước tình hình và nhiệm vụ mới, hội nghị cán bộ của huyện Kim Bảng họp vào tháng 11-1940 tại xã Thụy Lôi đã quyết định:

- Xúc tiến xây dựng các tổ chức tự vệ, sắm sửa, trang bị vũ khí ở những nơi phong trào hoạt động khá.

- Đẩy mạnh và phục hồi các tổ chức quần chúng từ thấp đến cao.

- Lấy việc treo cờ, rải truyền đơn ở những nơi tập trung đông người, dọc các đường giao thông làm hình thức tuyên truyền rộng rãi cổ động quần chúng tham gia công tác đấu tranh cách mạng.

Sau hội nghị này, phong trào cách mạng ở Kim Bảng nói chung ở Quế nói riêng có nhiều chuyển biến mới, các cơ sở quần chúng cách mạng đẩy mạnh hoạt động, phong trào lập hội từ thiện, phong trào vận động quần chúng nhân dân quyên góp ủng hộ du kích Bắc Sơn, gửi quà tặng anh em hoạt động bị địch bắt giam tù đầy ở Hà Nam đã thu được kết quả tốt, nhân dân, quần chúng cách mạng tham gia rất đông.

Mùa xuân năm 1941, Liên khu uỷ C (gồm Hà Nam, Nam Định, Thái Bình) họp chủ trương lập chiến khu ở miền núi Kim Bảng – Hà Nam, trong đó Quế là nơi đưa đón các đồng chí Trung ương về hoạt động. Được các cơ sở quần chúng che chở, đùm bọc, bảo đảm an toàn, các đồng chí Đỗ Mười, Hoàng Quốc Việt, Lương Văn Giáo, Nguyễn Quang Thành, Lê Đông thường xuyên đi, về chỉ đạo phong trào cách mạng của Kim Bảng và Hà Nam tại chùa Quế Lâm (bà Hoàng Thị Tám – vợ ông Lê Văn Đào là người trực tiếp cơm nước, tạo điều kiện cho các đồng chí hoạt động trong thời gian ở Quế). Được sự chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh uỷ Hà Nam, tình hình hoạt động cách mạng của quần chúng dâng cao. Trước tình thế mới, tháng 5-1941 Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 8 quyết định: Nhiệm vụ trọng tâm lúc này là giải phóng dân tộc, các lực lượng cách mạng cần tập trung mũi nhọn vào bọn phát xít Nhật và đế quốc Pháp; đồng thời chuẩn bị vũ trang khởi nghĩa; xây dựng căn cứ địa, bàn việc thành

lập “*Mặt trận Việt Minh*” để đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân trong, ngoài nước thành một khối vững chắc để đánh Pháp đuổi Nhật giành độc lập dân tộc.

Dưới ánh sáng Nghị quyết 8 của Trung ương Đảng, Đảng bộ Kim Bảng và lực lượng cách mạng Quế đã huy động lực lượng quân chúng tham gia, tuyên truyền giới thiệu nhiệm vụ hàng đầu: “*Đánh đuổi Nhật – Pháp*” của Mặt trận Việt Minh ở nhiều làng, xã trong huyện.

Hoà nhịp với phong trào cách mạng sôi nổi của các thôn xã trong huyện Kim Bảng, năm 1943 một số thanh niên yêu nước ở thôn Vân Lâm (nay là các xóm 1, 2, 3 Thị trấn Quế) do quan hệ bạn hữu thân quen với cơ sở Duy Tiên đã gây cơ sở, giác ngộ cách mạng, học chữ Quốc ngữ, học đường lối cách mạng của Việt Minh. Cơ sở Việt Minh cũng phát triển mạnh ở Quế, Đanh Xá (Ngọc Sơn): Dưới hình thức đọc sách báo cách mạng, hội truyền bá Quốc ngữ (nhà ông Lê Minh Đường đã dỡ cả trần nhà bằng gỗ mít đóng bàn ghế mở lớp dạy Quốc ngữ ở đình Xuân), rải truyền đơn, treo băng zôn: Lân đầu tiên ở trung tâm Quế (phố huyện) xuất hiện 2 băng zôn lớn căng qua đường với nội dung: ủng hộ Việt Minh, đả đảo Nhật - Pháp. Ông Lê Minh Đường lúc đó danh nghĩa là trưởng đoàn bảo an – bị tri huyện chất vấn tại sao lại để Việt Minh treo cờ, băng zôn? ông Đường trả lời: Việt Minh ở Quế và Kim Bảng nhiều lắm không thể bắt hết được.

Đội “*Thiếu niên cứu quốc*” của khu chợ Quế hoạt động rất sôi nổi với rất nhiều việc làm ủng hộ Việt Minh, đặc biệt là sáng kiến dùng súng cao su bắn truyền đơn đi xa rất hiệu quả làm cho địch rất hoang mang. Tuyên truyền đường lối cách mạng của Việt Minh dạy và hát những bài ca cách mạng như: Tiếng gọi thanh niên, Chi Lăng, Bạch Đằng Giang... vận động quần chúng bí mật mua sắm vũ khí, rèn giáo mác kiếm đao, tập võ nghệ (ở Quế có lớp tập võ tại đình Xuân do thầy dạy võ tên là Thầy Cả dạy), dán áp phích kêu gọi đồng bào tham gia mặt trận Việt Minh để cứu nước cứu nhà.

Hoà nhập với phong trào cách mạng sôi nổi của các làng xã trong huyện, năm 1943 một số thanh niên yêu nước thôn Vân Lâm, phố huyện (xóm 10 Thị trấn Quế) đã có đại biểu tham gia mặt trận Việt Minh. Đó là các đồng chí Lê Tiến Cát, Lê Văn Đào, Lê Minh Đường, Lê Văn Lợi, Đinh Mộng Tiên, Đinh Văn Bồng...

Tại Quế hội truyền bá Quốc ngữ tổ chức được 2 lớp học mỗi lớp trên 30 học sinh. Từ hội truyền bá Quốc ngữ này đã phát triển thêm được ở Quyển Sơn, ở Vân Lâm, tổ Việt Minh hoạt động dưới hình thức hợp pháp như: Hội tương trợ, hội cứu tế để động viên, tuyên truyền cho quần chúng, tranh thủ giáo dục cho thanh niên, bảo an, chống bắt phu, đi lính cho Nhật, Pháp.

II- NHÂN DÂN THỊ TRẤN QUẾ THAM GIA KHỎI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 1945

Ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị: *Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”.

Tháng 5/1945, Ban Cán sự Hà Nam họp hội nghị ở Cao Mật (Lê Hồ) quyết định: Phục hồi phát triển cơ sở, mở rộng “*Mặt trận Việt Minh*” lập Ban cán sự Việt Minh các huyện, xã. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền theo các khẩu hiệu mới “*Đánh đuổi phát xít Nhật*”, “*Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân*”. Tăng cường phát triển tự vệ cứu quốc.

Sau hội nghị này Ban cán sự Việt Minh huyện Kim Bảng thành lập, đồng chí Lê Minh Đường được cử vào ban cán sự, xã Ngọc Sơn thành lập các tổ chức cứu quốc như: Thanh niên cứu quốc, phụ nữ cứu quốc, bắt đầu từ chợ Phương Khê (nay là xóm 10 Thị trấn Quế), Thụy Xuyên, Mã Nỗ, Đan Xá các tổ chức này đua nhau trang bị vũ khí, luyện tập võ nghệ, trong đó lực lượng vũ trang Quế phát triển mạnh hơn cả, mời thầy Cả là võ sư về dạy võ, thanh thiếu niên theo học rất đông.

Ở hội nghị ban cán sự huyện về, đồng chí Lê Minh Đường triệu tập ngay hội nghị Việt Minh ở Quế, họp tại vòm ban thờ đình Xuân. Hội nghị này có 9-10 người dự. Nội dung cuộc họp:

- Đặt bí danh cho từng người để dễ hoạt động.
- Phân công mỗi người phụ trách một việc
- Bàn kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân và kế hoạch hoạt động sau này.

Đầu tháng 6-1945, được người dân đi đào củ mài phát hiện ra một cái hang giấu vũ khí của Pháp ở Thung Do, xã Đồng Tâm (Hoà Bình) và đã dẫn người của ta tới xem cụ thể. Sau khi kiểm tra nắm chắc tình hình, Ban cán sự đã cử đồng chí Lê Hồ cùng với ông Tuyết, ông Bông, ông Ý - tự vệ chiến đấu của Quế đi lấy vũ khí về. Ban cán sự huyện đã báo cáo lên Xứ uỷ. Xứ uỷ cử đồng chí Thường vụ Xứ uỷ phụ trách quân sự và tự vệ cứu quốc về Kim Bảng để phân phát số vũ khí này. Đồng chí phụ trách quân sự của Xứ uỷ đã phát cho huyện Kim Bảng 1 thùng đạn súng trường; còn lại phân phối cho lực lượng vũ trang Nam Định 1 khẩu tiểu liên; bảo vệ cơ quan ấn loát Hà Nam một khẩu tiểu liên; số súng trường để cho Kim Bảng 4 khẩu, Duy Tiên 3 khẩu, Thanh Liêm, Bình Lục, Lý Nhân mỗi huyện 3 khẩu. Nhờ chiến công lấy súng và nhiều thủ thách khác ông Ý đã được tặng 2 bằng khen của Chính phủ.

Cũng trong thời gian này, 2 vợ chồng tên mật thám Sở Hiến binh Nhật cải trang thành 2 người làm thuê về địa bàn Quế để hoạt động cung cấp tin tức tình báo cho Nhật về các hoạt động của Việt Minh. Được sự chỉ đạo

của huyện, tự vệ cứu quốc do ông Lê Minh Đường là đội trưởng với danh nghĩa trưởng đoàn Bảo an đã cùng với ông Đinh Mộng Tiên và ông Tuyết điều tra theo dõi và bắt gọn cả 2 tên này. Đợi đến khuya, dân chúng phố chợ ngủ yên, tổ tự vệ cứu quốc Quế giải 2 tên này về an toàn khu Bắc huyện bằng dò dọc. Ông Đường, ông Tiên đi dò dề Đáy theo sát động tĩnh con dò chờ 2 tên mật thám. Dưới sông ông Bồng, ông Thọ, ông Tuyết, ông Thông, ông Tú chờ dò đưa 2 tên này đi an toàn, ông Đường, ông Tiên mới quay về. Tổ Việt Minh ở Quế đã được cấp trên khen ngợi về chiến công đầu này.

Bọn lính đóng quân ở huyện đường Kim Bảng thường xuyên ra chợ Quế, chợ Phương Khê hà hiếp, cướp bóc, đánh đập dân lành, mua rẻ hoặc cướp không hàng hoá của người dân ở chợ. Tổ tự vệ Quế gồm ông Bồng, ông Lợi, ông Tiên bắt gặp cảnh đó đã chắt vẩn tên cai Cơ và cai Lệ. Hai tên này hống hách đánh luôn các ông. Ông Lợi, ông Tiên dùng võ đánh lại chúng, được nhân dân trong chợ hỗ trợ, bọn cai Cơ, cai Lệ no đòn phải chạy. Từ đấy bọn chúng không dám hống hách cướp giạt hàng hoá trong chợ. Mặc dù vậy, tổ tự vệ cứu quốc Quế cũng bị cấp trên phê bình là tự phát manh động, nhưng cũng được coi là hành động dũng cảm.

Ngày 13-8-1945 phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh, Chiến tranh thế giới thứ hai chấm dứt. Ở nước ta tình thế cách mạng mới đã xuất hiện rất có lợi cho ta:

Thời cơ nổi dậy giành chính quyền về tay nhân dân đã đến;

Nắm bắt thời cơ ngàn năm có một này, Ban Cán sự Hà Nam họp ở Lũng Xuyên (Duy Tiên) vào hai ngày 15 và 16-8-1945 đã quyết định bàn kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.

Từ Lũng Xuyên về, ngày 18-8-1945 Ban Cán sự huyện Kim Bảng triệu tập Đại hội đại biểu Việt Minh toàn huyện họp ở ấp Thọ Cầu. Đại hội được nghe truyền đạt Nghị quyết hội nghị Lũng Xuyên. Đại hội Quyết định kế hoạch tổng khởi nghĩa giành chính quyền huyện vào ngày 20-8-1945. Hội nghị cử ra Ủy ban quân sự cách mạng, Ủy ban nhân dân lâm thời huyện. Ông Lê Minh Đường xóm 10 (Quế) được cử vào Ủy ban quân sự huyện, ông Nguyễn Văn Thường được cử vào Ủy ban nhân dân lâm thời.

Kế hoạch khởi nghĩa được vạch ra như sau:

- Giờ khởi nghĩa: Đúng 17 giờ ngày 20 tháng 8 năm 1945.

- Hiệu lệnh khởi nghĩa: Một tiếng súng nổ.

- Lực lượng khởi nghĩa: Tự vệ chiến đấu biên chế thành 2 trung đội. Lực lượng thanh niên bảo an hỗ trợ; lực lượng quần chúng nhân dân ở các địa bàn quanh huyện làm hậu ứng. Đặc biệt trong lực lượng tham gia khởi nghĩa còn có: “Đội thiếu niên cứu quốc” phố Quế do ông Đinh Mộng Tiên và ông Phú (lúc ấy mới

15,16 tuổi) phụ trách. Tổ ông Tiên chuẩn bị dao găm mài sắc suốt đêm say sưa quên cả ngủ. Theo kế hoạch, ông Tiên phải tham gia tổ đột nhập huyện đường bắt tri huyện, ông Phú ở nhà tập hợp thiếu nhi gần huyện, khi nghe hiệu lệnh súng nổ thì cầm cờ đỏ sao vàng cùng dòng người xông vào huyện cướp chính quyền. Đây là đội thiếu niên đầu tiên của huyện tham gia cướp chính quyền.

Kế hoạch được bố trí chu đáo, tỉ mỉ, hành động theo phương án: Một trung đội tự vệ chiến đấu tiến vào chiếm huyện đường theo cổng trước. Một bộ phận nhỏ gồm 4 cán bộ tự vệ chiến đấu đem theo vũ khí vào bàn giấy tri huyện, bắt tri huyện đầu hàng trước khi có hiệu lệnh khởi nghĩa để triệt phá đầu não địch, gây yếu tố bất ngờ để địch không kịp đối phó với ta. Một bộ phận nữa gồm tự vệ chiến đấu các làng Khả Phong, Thụy Xuyên, Do Lễ, Phương Khê, Vân Chu có nhiệm vụ cắt đứt đường dây điện thoại Phủ Lý – Chi Nê, canh giới ở các bến đò, các ngã đường 21, 22 để phòng phản ứng của giặc Nhật.

Một bộ phận nhỏ gồm hai hội viên Việt Minh tích cực ở thôn Vân Lâm ngoài (xóm 15) là ông Lê Xuân Đào và ông Lê Văn Thực (thường gọi là ông Cai Thực). Hai ông này vốn hay chuyện trò làm quen với bọn lính cơ, lính dõng trong huyện nên được phân công vào trại lính và trạm gác nói chuyện, uống nước với chúng trước giờ có hiệu lệnh khởi nghĩa. Khi có tiếng súng hiệu

lệnh thì lập tức trấn giữ ngay giá súng, ngăn cản không cho bọn lính lấy súng chống lại ta, đồng thời vận động thuyết phục chúng đầu hàng cách mạng.

Một bộ phận bên ngoài có khoảng 60 anh em tự vệ chiến đấu được tuyển chọn từ các đội tự vệ của các làng ở xung quanh huyện. Anh em đều là người chiến đấu tích cực nhất có sức khoẻ, biết sử dụng vũ khí, súng, gươm, đao, võ thuật (do ông thầy võ tên là Cả dạy) hoá trang thành những người đi chợ, làm đồng, cắt cỏ... giấu kín vũ khí bằng nhiều cách, bí mật tập kết ở xung quanh huyện. Bộ phận này chia thành hai trung đội, khi có lệnh thì tiến công nhanh từ ngoài vào huyện đường bằng cả ở cổng trước và cổng sau. Ông Đỗ Đình Trọng ở Thụy Lôi chỉ huy một trung đội. Trung đội kia do ông Lê Tùng chỉ huy (Lê Tùng ở Cao Mật).

Không khí chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền sôi sục, rầm rộ khắp nơi. Quần chúng cách mạng ở khắp huyện hưởng ứng tham gia rất đông, cùng với các đội tự vệ chiến đấu cứu quốc khác sẵn sàng làm hậu ứng khi có lệnh là xông lên cùng với các lực lượng chiến đấu giành chính quyền. Để chuẩn bị nội công ta giác ngộ ông Thừa Chử - người làm trong huyện đường sẵn sàng ứng giúp Việt Minh khi có hiệu lệnh khởi nghĩa (ông Thừa Chử là cơ sở tốt của ta trước đó đã nhiều lần giúp ta đưa truyền đơn vào ngăn bàn của tri huyện).

Bộ phận vũ trang gồm 4 đồng chí cũng như các bộ phận vũ trang khác đều chuẩn bị kế hoạch rất chu đáo, tỉ mỉ về vũ khí, tinh thần, tư tưởng, háo hức sẵn sàng đợi lệnh là làm nhiệm vụ ngay. Bộ phận vũ trang 4 đồng chí này gồm:

+ Đồng chí Lê Quán, Ủy viên Ủy ban quân sự cách mạng huyện là chỉ huy mang theo 1 súng ngắn do đồng chí Lê Thành, Trưởng ban Cán sự Đảng tỉnh Hà Nam trực tiếp chỉ đạo cuộc khởi nghĩa trao cho.

+ Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn, quê nội ở Phù Lưu – Chanh. Đồng chí học tập và sinh sống ở xóm 10 Quế được trang bị một dao găm.

+ Đồng chí Phan Kim Cung (thường gọi là Quang) quê gốc ở Kiến An, gia đình bán thuốc lá ở chợ Quế trang bị một dao găm.

+ Đồng chí Đinh Mộng Tiên ở xóm 10 Quế là người giấu lá cờ đỏ sao vàng trong người. Trước 17h ngày 20-8-1945 tất cả 4 đồng chí này đã tìm cách đột nhập an toàn vào trong huyện đường. Đồng chí Lê Quán người cao to là chủ áp Thọ Cầu vẫn thường đánh tổ tôm với tri huyện và các nho lại, thừa phái trong huyện. Đồng chí Quán hôm ấy mặc bộ com lê rất sang đi cạnh là đồng chí Tiên thấp bé, đi sau là đồng chí Tuấn và đồng chí Cung. Mỗi người tay cầm 1 tờ giấy đóng giả là người đi xin giấy tờ trong huyện. Bọn lính gác đã quen với ông Quán nên chúng để cả tổ lọt qua. Bốn

đồng chí lên thẳng nhà của viên tri huyện gõ cửa. Tri huyện Trần Gia Thoại hách dịch nói “Cứ vào – cửa mở”. Cả 4 người ập nhanh vào nhà, đồng chí Quán chìa súng vào đầu tên tri huyện. Tên tri huyện mặt tái mét ập ứng: Các...các ông muốn gì...các các ông... Đồng chí Quán dõng dạc tuyên bố: Chúng tôi là cán bộ Việt Minh vào đây bắt ông đầu hàng Việt Minh, giao lại toàn bộ ấn tín, sổ sách cho chính quyền cách mạng. Dưới họng súng của đồng chí Quán, hai bên là hai dao găm sáng quắc của đồng chí Tuấn và đồng chí Quang, tên tri huyện ập ứng run bắn người. Đồng chí Quán quát: Giơ tay lên. Mãi đến câu thứ hai, tên tri huyện mới ngoan ngoãn đưa hai tay lên trời. Đồng chí Tiên vội vàng rút ngay lá cờ Tổ quốc, lồng vào cây đót dài 1,5m – 1,6m mang sẵn trong người giương cao lên.

Tổ vũ trang dẫn tên Trần Gia Thoại ra sân huyện đường. Đi đầu là đồng chí Tiên giương cao lá cờ Tổ quốc. Theo sau là tên tri huyện mặt tái mét, run rẩy được áp giải trước họng súng của đồng chí Quang và hai mũi dao găm của đồng chí Tuấn và đồng chí Cung chìa vào hai bên sườn.

Đúng 17 giờ, phát súng lệnh nổ vang báo hiệu lệnh tấn công huyện đường cướp chính quyền. Sau phát súng lệnh, bộ phận tự vệ chiến đấu và lực lượng quân chúng cách mạng đã xông vào bằng cửa trước và cửa sau chiếm lĩnh huyện đường. Toàn bộ bọn thừa phái, nhơ lại trốn tiệt. Tụi lính cơ, lính dõng đã bị đồng chí Đào;

đồng chí Thực khổng chế trước sự reo hò, xung phong vang trời, lực lượng cách mạng tiến vào sân huyện đường như vũ bão nên chúng cũng bị vô hiệu hoá toàn bộ lực lượng. Bộ máy thống trị của bọn thực dân phong kiến chỉ trong vòng 15 phút đã bị lật đổ. Kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền của ta đã thành công mỹ mãn. Kế hoạch đã được thực hiện thật hoàn hảo, nhanh gọn, bất ngờ khiến bọn địch không kịp trở tay. Lực lượng quần chúng cách mạng làm chủ hoàn toàn huyện lỵ. Cùng lúc này, theo kế hoạch hợp đồng trước, quần chúng cách mạng ở các làng xung quanh huyện tiến vào sân huyện lỵ bao vây huyện. Tiếng hô xung phong, xung phong... rung chuyển cả không gian, phố xá. Tiếng hô khẩu hiệu: “*Ứng hộ Việt Minh, giành chính quyền về tay nhân dân, Việt Nam độc lập muôn năm*” vang động cả phố phường. Không khí nổi dậy, dòng người chạy xông vào chiếm huyện đường ào ào như thác lũ. Tri huyện và bọn nha lại thừa phái, lính cơ, lính đờng không dám chống cự, xin đầu hàng và nộp toàn bộ vũ khí, sổ sách giấy tờ, ấn tín cho chính quyền cách mạng.

Dưới lá cờ đỏ sao vàng do đồng chí Đinh Mộng Tiên cầm giương cao ở sân huyện, cuộc nổi dậy cướp chính quyền huyện đã chuyển ngay thành cuộc mít tinh mừng chính quyền Việt Minh ra mắt. Đoàn biểu tình quần chúng được cán bộ Việt Minh diễn thuyết tuyên truyền về 10 chính sách của Việt Minh, tuyên



Đ/c ĐINH MỘNG TIÊN

*Thiếu tướng QĐND Việt Nam là 1
trong 4 người đột nhập vào huyện
đường bắt tên Tri huyện đầu hàng ngày
20/8/1945.*

bố xoá bỏ chế độ cũ và mọi luật lệ quy định của chính quyền cũ, Ủy ban lâm thời huyện ra mắt quần chúng. Vinh dự cho Quế đã có 4 đồng chí được cử vào Ủy ban này đó là đồng chí Đường, đồng chí Lợi, đồng chí Hãn, đồng chí Thường. Sau đó 4 đồng chí đã được bổ sung vào lực lượng vũ trang huyện Kim Bảng.

Ngay sau ngày 21-8-1945 nhân dân các làng xã phấn khởi hân hoan xuống đường với khí thế cách mạng rầm rộ, tinh thần phấn khởi vui mừng khôn xiết. Tù và, chiêm trống, mõ, thanh la giục giã, lôi cuốn hàng nghìn quần chúng lao động của các làng Vân Lâm, Đặng Xá, Chanh Thôn, Phương Khê, chợ Đan Xá và các làng lân cận giương cao cờ đỏ sao vàng cùng đội tự vệ dẫn đầu vừa đi vừa hô khẩu hiệu, hát vang những bài ca cách mạng, kéo nhau đi dự mít tinh tại đình làng để nghe đại biểu Việt Minh huyện tuyên bố lệnh của chính quyền mới. Chính quyền cách mạng bắt bọn kỳ hào, kỳ mục, hương lý, chánh tổng, tuần phủ đem nộp triện bạ, sổ sách, thanh toán ngân quỹ... Từ nay, nông thôn huyện nhà đã sạch bóng bè lũ tay sai của chế độ cũ. Quản lý thôn xóm, từ đây đều do tự vệ, cán bộ Việt Minh đảm nhiệm. Nhân dân vô cùng phấn khởi, hết lòng ủng hộ, tin tưởng vào Việt Minh. Từ nay nhân dân thực sự đổi đời, thực sự làm chủ vận mệnh của mình, ra sức cùng cán bộ Việt Minh xây dựng cuộc sống mới, bảo vệ chính quyền non trẻ mới giành được: Chính quyền dân chủ nhân dân, các làng đều thành lập đội tự vệ. Đội này chia làm hai bộ phận:

- Một bộ phận bảo vệ nhân dân.

- Một bộ phận luyện tập quân sự để bổ sung cho đội tự vệ của xã, huyện.

Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền huyện hồi 17 giờ ngày 20-8-1945 của cán bộ Việt Minh và quần chúng nhân dân huyện với những đóng góp vô cùng quan trọng của cán bộ, nhân dân Quế đã thành công rực rỡ, thực hiện đúng như kế hoạch đã vạch ra.

Ở Quế tất cả các bộ phận đều nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ chỉ trong 15 phút với phát súng lệnh chỉ thiên, không tốn giọt máu nào mà đã làm tê liệt cơ quan đầu não của địch, vô hiệu hoá lực lượng chống đối mạnh nhất của địch. Tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền trong huyện nhanh chóng thành công, mỹ mãn.

Việc kết hợp nội công, ngoại kích, sự phối hợp nhịp nhàng thống nhất giữa các mũi, hướng, từ huyện lỵ tới các xã và sự đồng lòng hưởng ứng của mọi tầng lớp nhân dân là những nguyên nhân thành công, những bài học quý giá của Đảng bộ và nhân dân Kim Bảng nói chung, Quế nói riêng rút ra được từ Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Ngày 24-8-1945 dưới sự chỉ huy của Ủy ban quân sự huyện, hàng ngàn thanh niên, lực lượng tự vệ, quần chúng nhân dân hàng ngũ chính tề, khí thế hiên ngang, hào hùng phối hợp cùng với các huyện bạn tiến về Phủ Lý đánh chiếm tỉnh lỵ Hà Nam, đập tan bộ máy thống trị của địch, thành lập Ủy ban nhân dân lâm thời tỉnh Hà Nam. Tỉnh Hà Nam hoàn toàn được giải phóng.

Cùng với cuộc khởi nghĩa thành công ở Hà Nội, chính quyền mới ra mắt, công bố với thế giới về việc thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á. Kể từ đây, nhân dân cả nước nói chung, nhân dân huyện Kim Bảng và Quế nói riêng đã vĩnh viễn thoát khỏi ách thống trị của thực dân phong kiến, người dân được làm chủ vận mệnh cuộc đời mình, từ người dân nô lệ trở thành chủ nhân của đất nước. Được đổi đời, nhân dân Quế ai cũng thấu hiểu đó là kết quả của quá trình đấu tranh anh dũng, quật cường của dân tộc. Bao nhiêu thế hệ ông cha đã ngã xuống, bao chiến sỹ cộng sản và quân chúng cách mạng đã bị đọa đầy, hi sinh cả thân mình trong lao tù, chiến trường, liên tiếp người này ngã, người khác xông lên để cuối cùng đã tạo nên sự tích anh hùng là Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công.

Ngày 2 tháng 9 năm 1945 Bác Hồ vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam đã trình trọng tuyên bố với thế giới và nhân dân cả nước bản “*Tuyên ngôn độc lập*” đọc tại cuộc mít tinh của hơn bốn vạn nhân dân thủ đô đại diện cho nhân dân cả nước, khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.

Từ nay, dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng và Bác Hồ muôn vàn kính yêu nhân dân Quế vững tin cùng với cả nước bước sang thời kỳ mới - Thời kỳ xây dựng, củng cố và bảo vệ chính quyền “*Dân chủ nhân dân*” thực hiện chỉ thị của Đảng và Hồ Chủ tịch “*Kháng chiến kiến quốc*” thắng lợi...

CHƯƠNG III

XÂY DỰNG, CƯỜNG CỐ, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG

TIẾN HÀNH KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (8/1945-7/1954)

I- CƯỜNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CHUẨN BỊ KHÁNG CHIẾN

1. Nâng cao sức dân, tích cực chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm.

Ngày 20/8/1945 cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Kim Bảng thắng lợi. Vừa mới ra đời, chính quyền cách mạng đứng trước những khó khăn thử thách vô cùng to lớn cực kỳ nghiêm trọng, do chế độ thực dân phong kiến để lại: thù trong, giặc ngoài, nạn đói, thiên tai liên tục diễn ra.

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, ngày 23/9/1945 thực dân Pháp đã nổ súng gây hấn ở Nam Bộ. Ở miền Bắc, quân đội Tưởng Giới Thạch với danh nghĩa đồng minh đến giải giáp quân đội Nhật. Chúng đem theo bọn phản động Quốc dân

đang với âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng non trẻ của chúng ta.

Ở Kim Bảng, tình hình cũng cực kỳ khó khăn, tài chính ngân sách kiệt quệ, nạn đói khủng khiếp hoành hành, lũ lụt lại xảy ra. Đê bắc Châu Giang và đập Cầu Phùng (đập Đáy) bị vỡ làm ngập lụt toàn huyện, đời sống nhân dân bị đe dọa nghiêm trọng. Chợ Quế là đầu mối giao thông chứng kiến cảnh chết đói la liệt năm 1945. Bà con phố Quế chuyên nghề bún bánh, nên người tứ xứ ở các nơi: Thanh Hoá, Thái Bình, Nam Định... tập trung về xin ăn rất nhiều. Sau một phiên chợ nháo nhào buổi sáng đến trưa, Bảo an đã phải thu gom những xác người chết đói chở về Quán thiện để chôn, từng xe bò chở người chết đói, không ngày nào là không có, có cả những cảnh thương tâm hai mẹ con: Mẹ đã chết đói, nhưng con bé không biết vẫn nằm trên bụng nhay vú mẹ kêu khóc thảm thiết "*Cụ Tuần Mon ở xóm 15 phố Quế là người chuyên làm việc thiện, cứ cuối buổi chiều hàng ngày, cụ uống chai rượu xong kéo chiếc chõng tre có 4 bánh xe, cụ khênh các xác người chết đói lên chõng và dùng dây thừng khoác chéo qua lưng kéo ra cây đa ở Quán thiện để chôn*". Chính những cảnh chết đói đó đã khiến những người dân ở phố Quế vô cùng căm thù giặc Pháp, không còn con đường nào khác là đi theo cách mạng vùng lên giải phóng cho mình. Trong thời gian này Việt Minh đã thôi thúc các tổ cứu tế và lạc quyền các nhà giàu để phân phát cho người nghèo. Gia đình cụ Hương Xê ở

xóm 15 phố Quế là một thương gia buôn bán, thấy cảnh chết đói thương tâm đó đã tự thổi cơm 3 ngày ròng đã để phân phát cho người đói ở các nơi đi qua. Phố Quế có hai hộ Hoa Kiều cũng tham gia hoạt động cách mạng đó là ông Khánh Bá và ông Ba Thủ.

Trước tình hình diễn biến phức tạp ấy, thực hiện chỉ thị “*Kháng chiến kiến quốc*” ngày 25-11-1945 của Trung ương Đảng và chủ trương: “*Đoàn kết toàn dân; xây dựng củng cố chính quyền vững mạnh, tập trung chống lụt cứu lúa, bảo vệ đê điều, tích cực tăng gia sản xuất chống đói*”; hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch: *Chống giặc đói, chống giặc dốt, chống giặc ngoại xâm*, các thôn ở Quế đã khẩn trương ban bố những chính sách và các quyền lợi của nhân dân, động viên nhân dân nhanh chóng khắc phục hậu quả lũ lụt, đẩy mạnh tăng gia sản xuất lấy lương thực, thực phẩm để cứu đói cho dân, ổn định đời sống. Vận động nhân dân tiết kiệm lương thực cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, bỏ gạo vào “*Hũ gạo chống đói*” được quần chúng hưởng ứng nhiệt liệt. Đồng thời chính quyền còn chỉ đạo giảm thuế điền thổ 20% miễn thuế cho những cánh đồng bị ngập lụt, giảm tô cho tá điền; thu các ruộng hậu họ, công điền, ruộng của phe giáp tạm cấp cho dân nghèo và các gia đình bộ đội.

Ngày 8/9/1945, Hồ Chủ tịch ra quyết định thành lập Nha Bình dân học vụ để thanh toán nạn mù chữ. Tại phố Quế cũng như các thôn làng của xã Ngọc Sơn,

Vân Lâm của xã Văn Xá thành lập các lớp bình dân học vụ. Không khí học chữ Quốc ngữ rầm rộ khắp nơi, học tất cả các buổi sáng, trưa, chiều, tối. Mọi người vừa học vừa tham gia sản xuất. Nhân dân ở các thôn, làng đã dùng tất cả mọi thứ để học và viết chữ Quốc ngữ. Họ viết trên sân, trên tường, trên nong nia, trên mo cau, trên nón, mũ những từ, chữ đơn giản để nhân dân đọc và học. Nhờ đó, chỉ trong 1 năm sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công đã có 30% người dân được xoá nạn mù chữ.

Trên mặt trận chống giặc đói, giặc dốt thu được nhiều thành quả tốt đẹp; trên mặt trận chống giặc ngoại xâm cũng được chính quyền nhân dân ở Quế tiến hành mạnh mẽ. Các tổ tuần tra canh gác ngày đêm để phát hiện kẻ xấu, nâng cao cảnh giác đề phòng bọn phản động gián điệp hoạt động chống phá chính quyền nhân dân. Ở Quế cũng như các thôn xóm Đanh Xá, Phương Khê các lực lượng tự vệ, dân quân du kích vũ trang luyện tập quân sự. Sân đình thôn Đanh Xá, Phương Khê, đình Quế, Vân Lâm là nơi luyện tập của các đội võ trang tự vệ. Các đội đã tự mua sắm, trang bị vũ khí cho mình như mã tấu, kiếm, dao găm, súng trường. Lực lượng tự vệ ở Quế, Phương Khê, Đanh Xá còn hăng hái tham gia trung đội giải phóng quân đầu tiên của huyện. Trong số thanh niên vũ trang tình nguyện của phố Quế có đồng chí Đinh Mộng Tiên (*đồng chí Đinh Mộng Tiên sau này trở thành Thiếu tướng Quân đội nhân dân Việt Nam*).

Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Chính phủ gửi những đoàn quân Nam Tiến chống thực dân Pháp xâm lược, Quế đã đóng góp 4 chiến sĩ trong đoàn quân Nam Tiến: đồng chí Lê Minh Đường, đồng chí Đinh Mộng Tiên, đồng chí Hoan, đồng chí Sửu và đồng chí Lê Nam Tiến ở Vân Lâm xã Văn Xá.

2. Tăng cường sức mạnh của Đảng, chính quyền.

Ngày 6-1-1946 thực hiện quyền tự do dân chủ và quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện chỉ thị của Đảng và Chính phủ, nhân dân Quế đi bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá I và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Lần đầu tiên trong đời, mọi người dân được hưởng quyền tự do dân chủ đi bỏ phiếu lựa chọn các đại biểu ưu tú đại diện cho mình với hình thức phổ thông đầu phiếu.

Tháng 3-1946 đa số cử tri ở các thôn, làng nông nức đi bầu cử Hội đồng nhân dân, Ủy ban hành chính các xã Ngọc Sơn, Văn Xá.

Những thanh niên tiến bộ được cán bộ đảng cho học tập chủ nghĩa Mác – Lê nin, tham gia công tác tốt được nhận xét, thử thách để được đứng trong đội ngũ của Đảng.

Được sự chuẩn y của Huyện Ủy Kim Bảng, tháng 2-1947 tại gia đình ông Hoàng Xuân Phiên ở Phương Khê, Chi bộ đảng Ngọc Sơn được thành lập. Chi bộ gồm 7 đồng chí do đồng chí Hoàng Hữu Thanh là bí thư. Từ đây nhân dân xã Ngọc Sơn nói chung và nhân

dân Phương Khê, Đan Xá, phố huyện nói riêng đã có tổ chức đảng lãnh đạo nhân dân về mọi mặt, tạo điều kiện thuận lợi để cùng nhân dân cả nước bước vào giai đoạn mới: giai đoạn kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược.

3. Lãnh đạo nhân dân tích cực tham gia chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 12/1946 - 5/1950

Đứng trước âm mưu đen tối của thực dân Pháp: ráo riết thực hiện “Đánh nhanh, thắng nhanh” để hòng cướp nước ta một lần nữa; đặt ách thống trị lên cổ dân ta một lần nữa. Ngày 17-18 tháng 12 năm 1946 chúng trắng trợn gây ra nhiều vụ khiêu khích ở Hà Nội. Chúng bắn vào trụ sở tự vệ của ta, chiếm đóng Bộ Tài chính, Bộ Giao thông Công chính; gửi tối hậu thư cho Chính phủ ta đòi tước vũ khí của tự vệ Thủ đô, đòi chiếm Sở Công an Hà Nội. Để bảo vệ Tổ quốc, giữ vững độc lập tự do, chủ quyền dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng và Hồ Chủ tịch, nhân dân ta kiên quyết đứng lên đánh thực dân Pháp xâm lược.

Ngày 19-12-1946. Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi: “Toàn quốc kháng chiến”. Đây là hiệu kèn xung trận, thôi thúc toàn dân tộc đứng lên đoàn kết xung quanh Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch quyết tâm chiến đấu đến hơi thở cuối cùng bảo vệ độc lập tự do của Tổ quốc.

Ngày 22/12/1946, Trung ương Đảng ra chỉ thị: “*Toàn dân kháng chiến*”. Chấp hành nghiêm chỉnh Chỉ thị của Trung ương Đảng, của Tỉnh uỷ Hà Nam; Huyện uỷ và Uỷ ban kháng chiến huyện triệu tập hội nghị cán bộ toàn huyện tại Đặng Xá (xã Văn Xá) bàn kế hoạch lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống thực dân Pháp chuyển hướng lãnh đạo từ thời bình sang thời chiến. Hợp xong hội nghị, Chi bộ Ngọc Sơn, Văn Xá đã triển khai ngay nhiệm vụ trước mắt trong thời gian này là:

a) Tích cực vận động nhân dân tăng gia xây dựng nền kinh tế tự cấp, tự túc đáp ứng nhu cầu của công cuộc kháng chiến. Động viên sức người, sức của cho cuộc kháng chiến.

b) Phát động sâu rộng phong trào toàn dân tham gia đánh giặc, củng cố phát triển lực lượng vũ trang địa phương.

c) Mở rộng củng cố Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể quần chúng. Kiện toàn bộ máy chính quyền nhân dân, ra sức tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng những quần chúng tốt để phát triển Đảng.

Chi bộ đã thành lập các ban tản cư, ban uỷ lạo binh sĩ, ban công lương, ban tải cứu thương, ban phá hoại cầu đường, để phục vụ cho công cuộc kháng chiến lâu dài. Lực lượng quân sự được chi bộ quan tâm nhất, vì đây là nòng cốt cho lực lượng chống giặc, bảo vệ quê hương.